

Số: 60/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

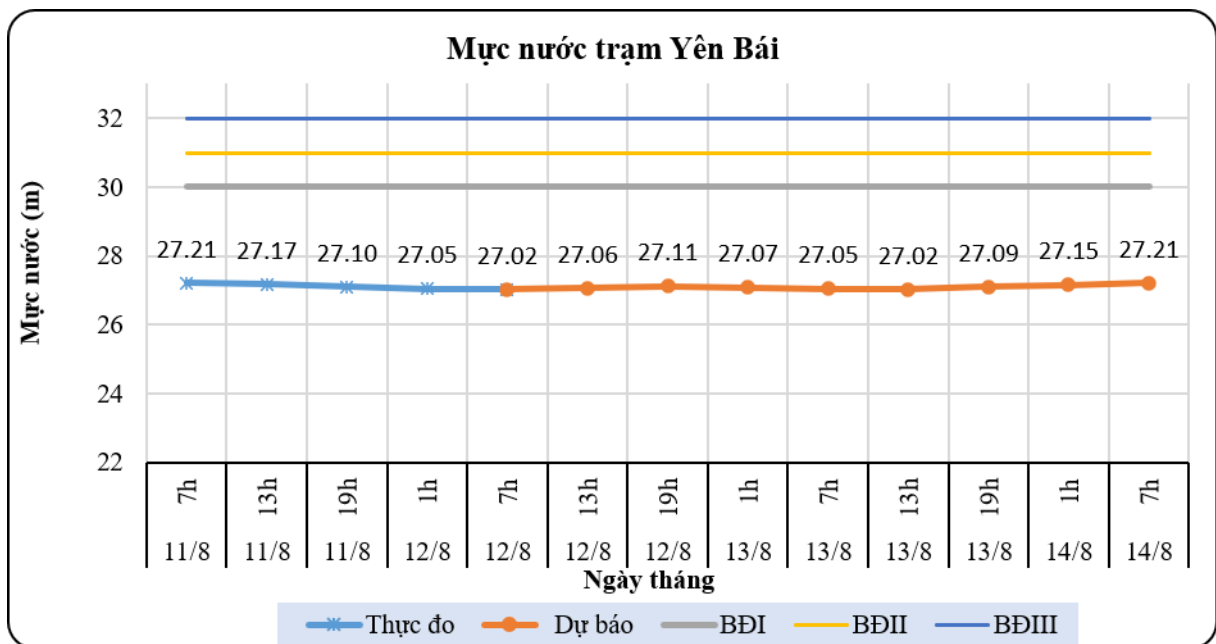
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

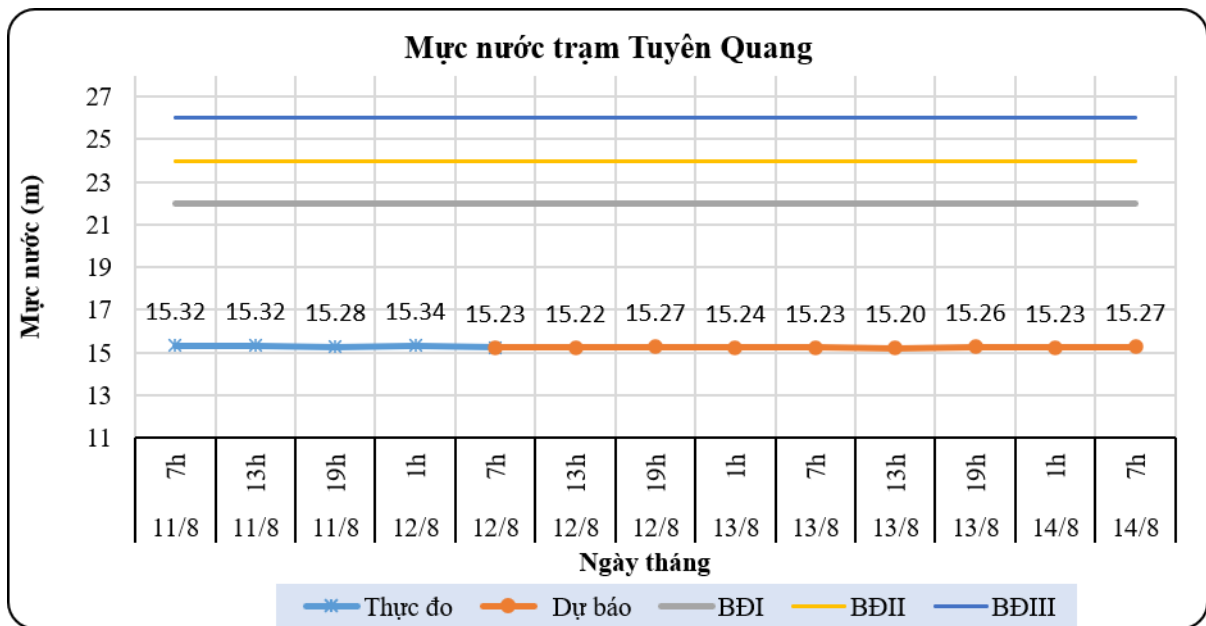
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

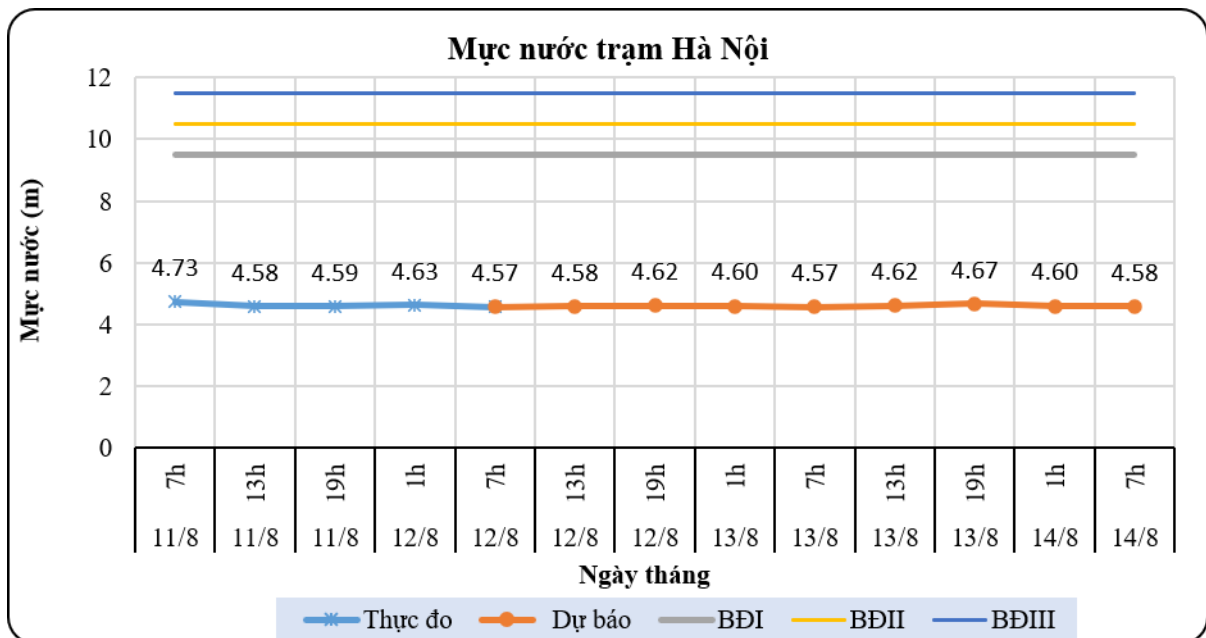
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

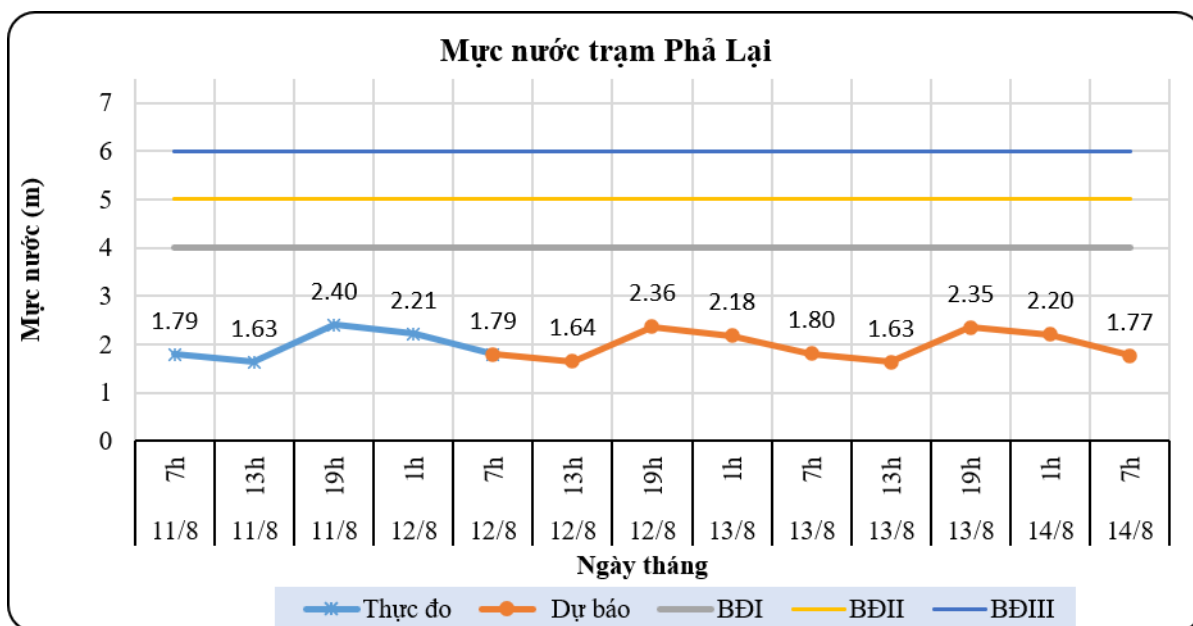
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

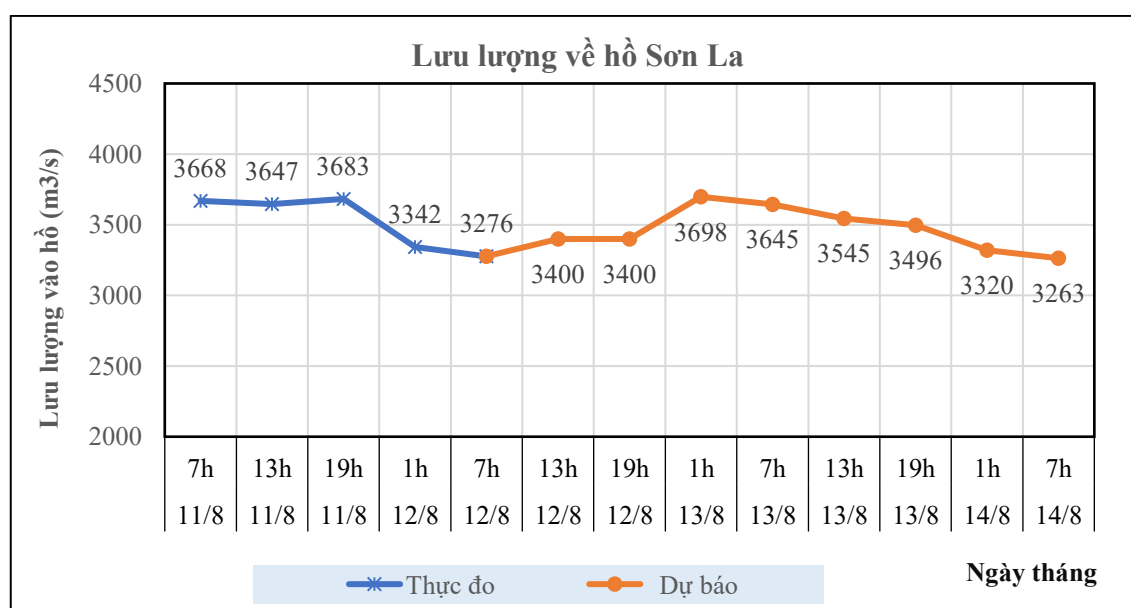
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

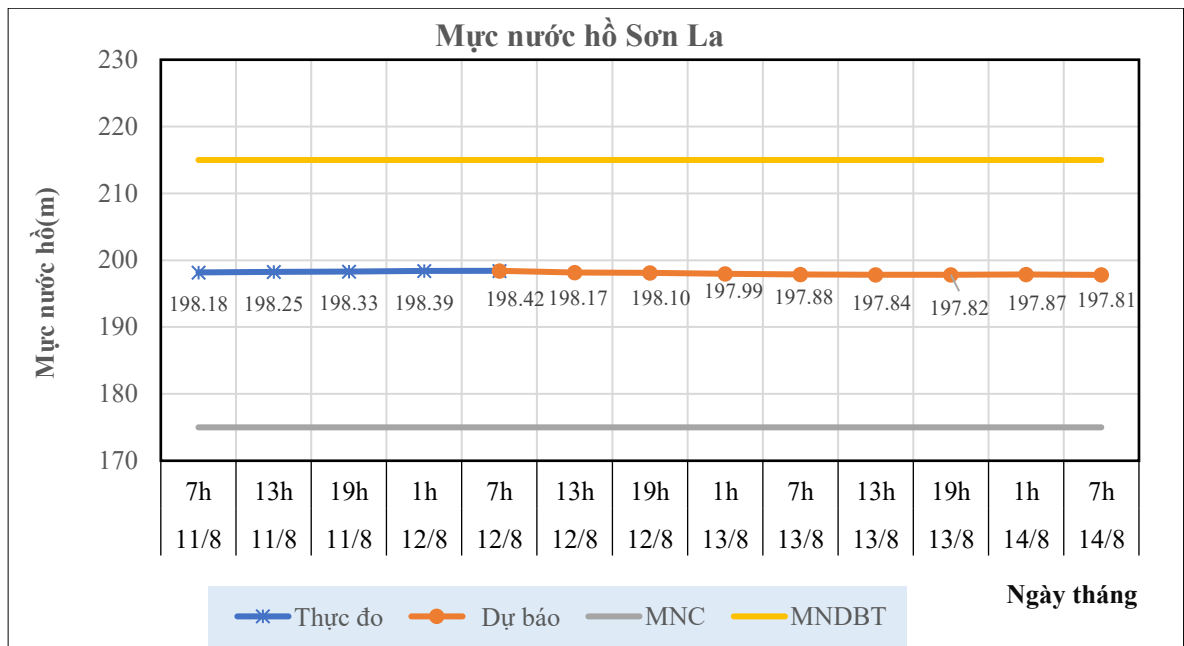
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/08/2026 đạt 3276m³/s, mực nước hồ đạt 198.42m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3645m³/s, mực nước hồ 197.88m, 48h tới lưu lượng đạt 3263m³/s, mực nước đạt 197.81m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

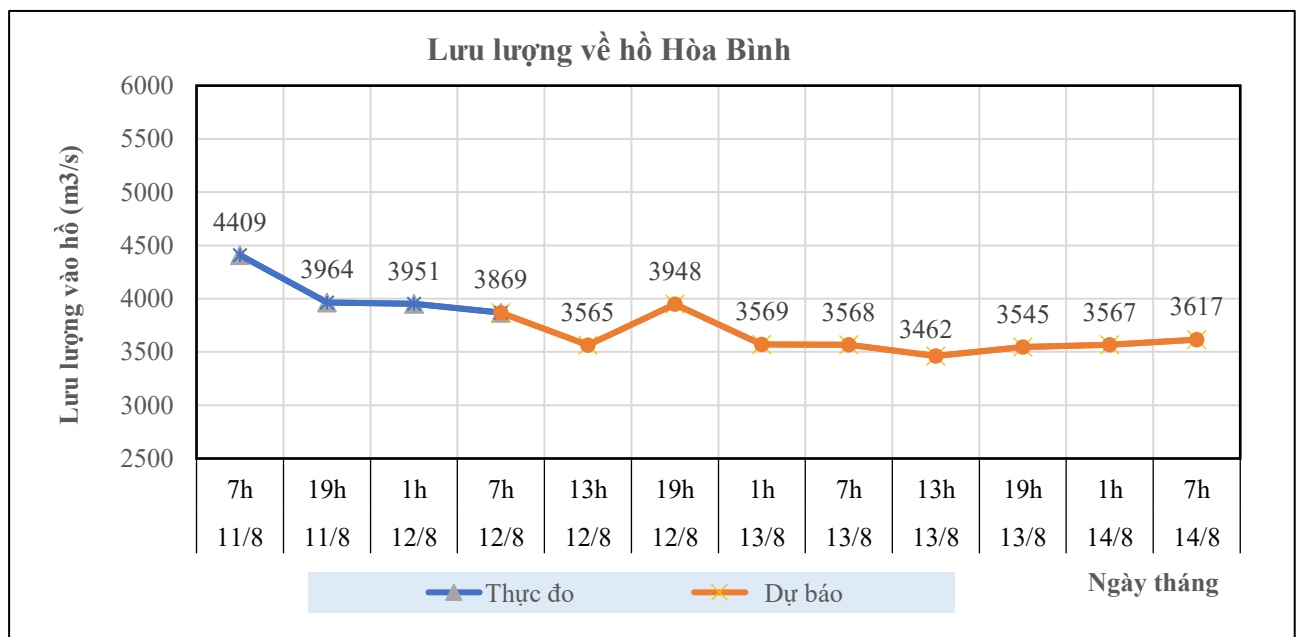
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

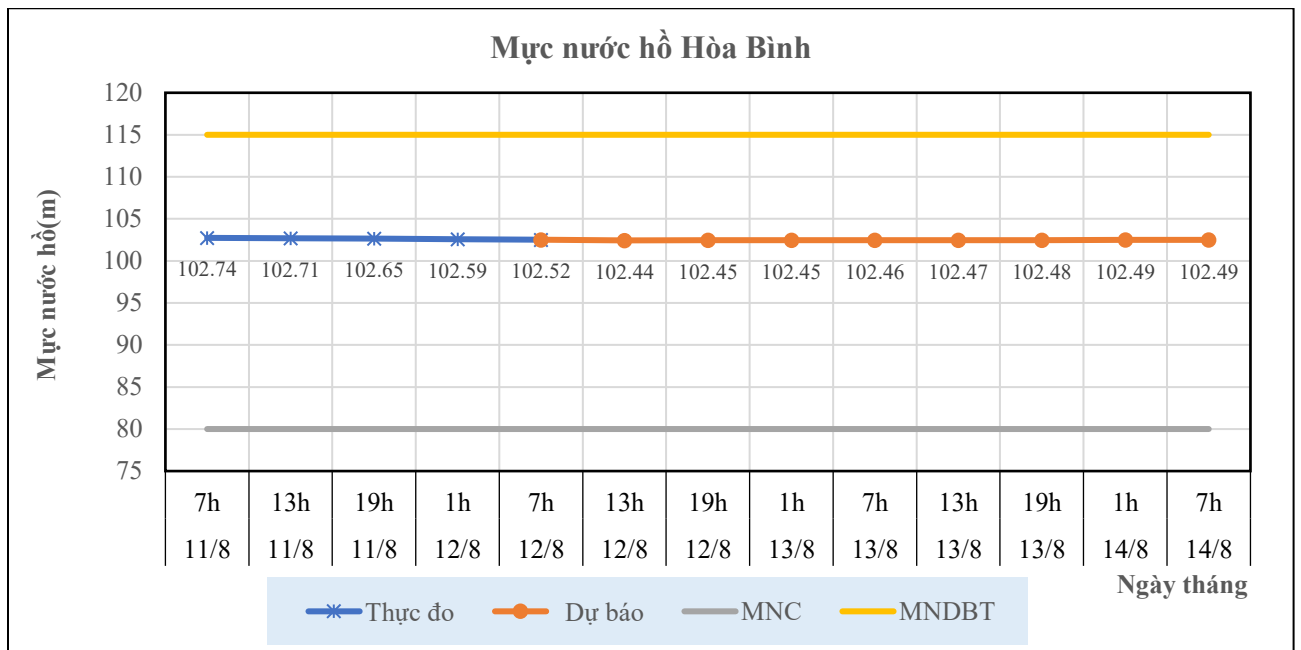
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/08/2026 đạt 3869m³/s, mực nước hồ đạt 102.52m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3568m³/s, mực nước hồ 102.46m, 48h tới lưu lượng đạt 3617m³/s, mực nước đạt 102.49m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

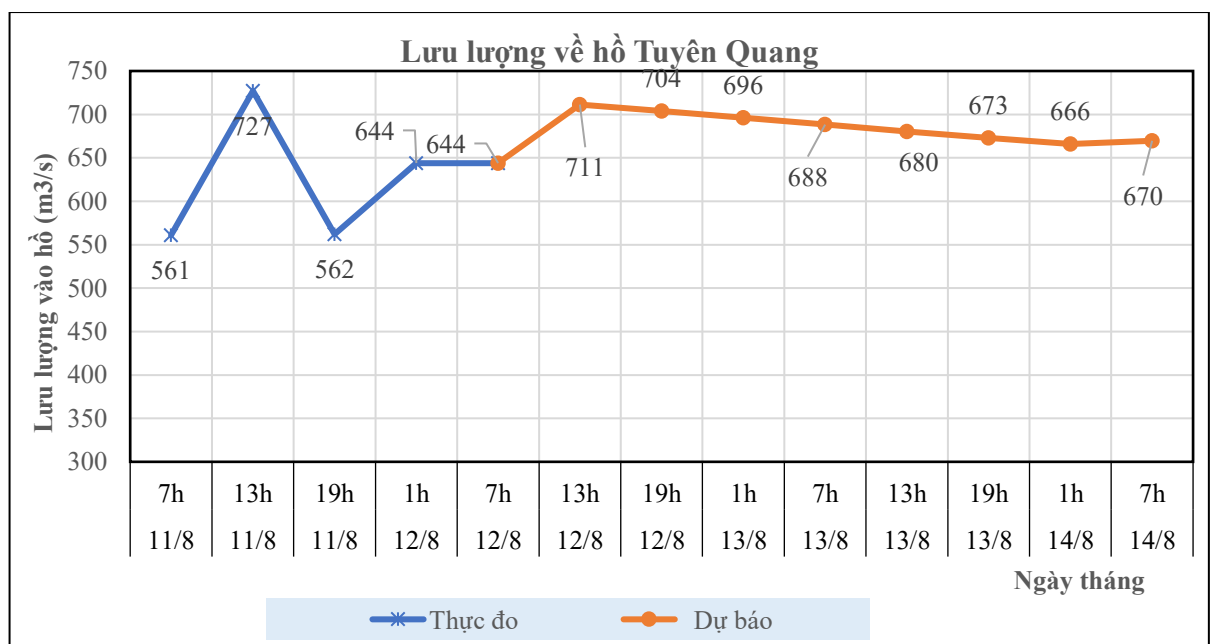
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

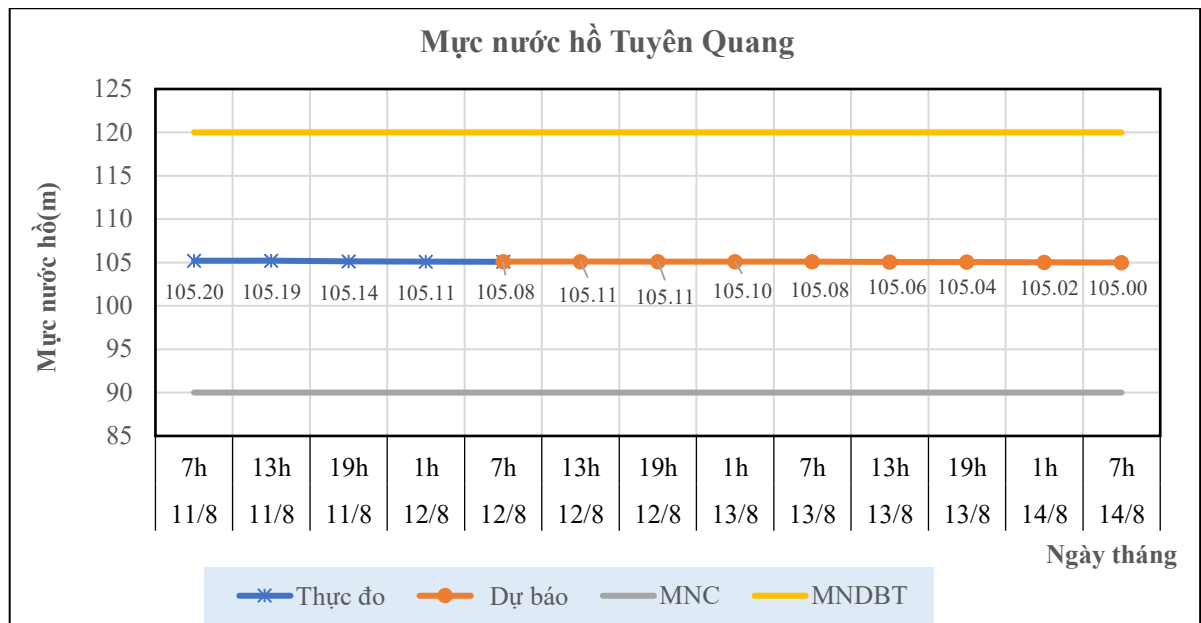
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/08/2026 đạt 644m³/s, mực nước hồ đạt 105.08m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 688m³/s, mực nước hồ 105.08m, 48h tới lưu lượng đạt 669m³/s, mực nước đạt 104.99m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

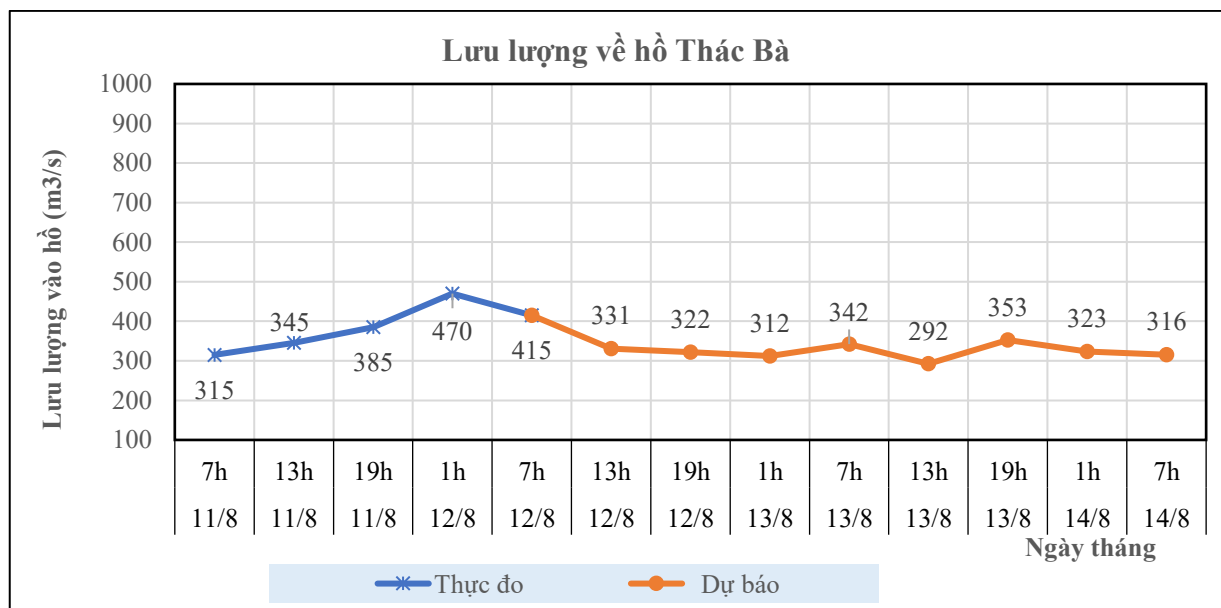
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

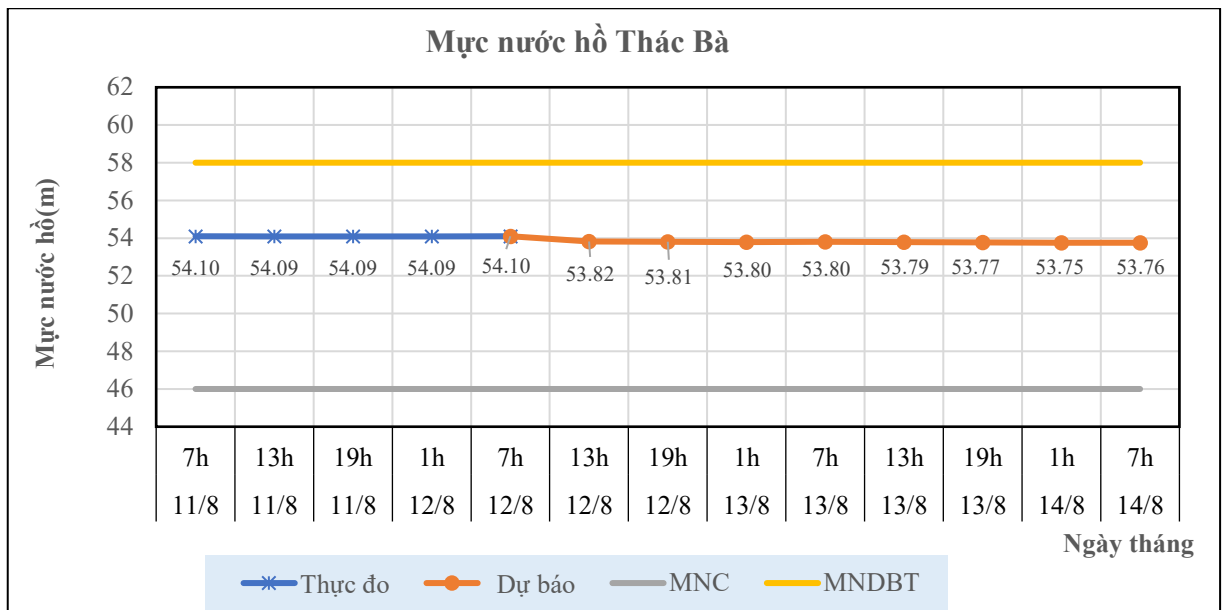
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/08/2026 đạt 415m³/s, mực nước hồ đạt 54.1m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 342m³/s, mực nước hồ 53.8m, 48h tới lưu lượng đạt 315m³/s, mực nước đạt 53.75m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

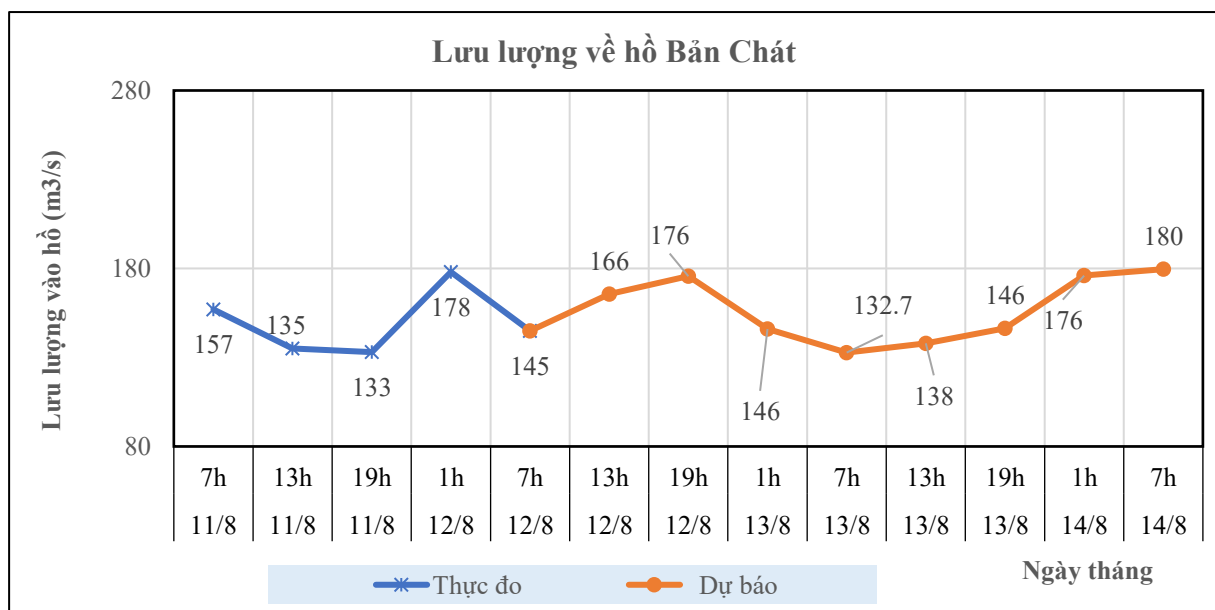
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

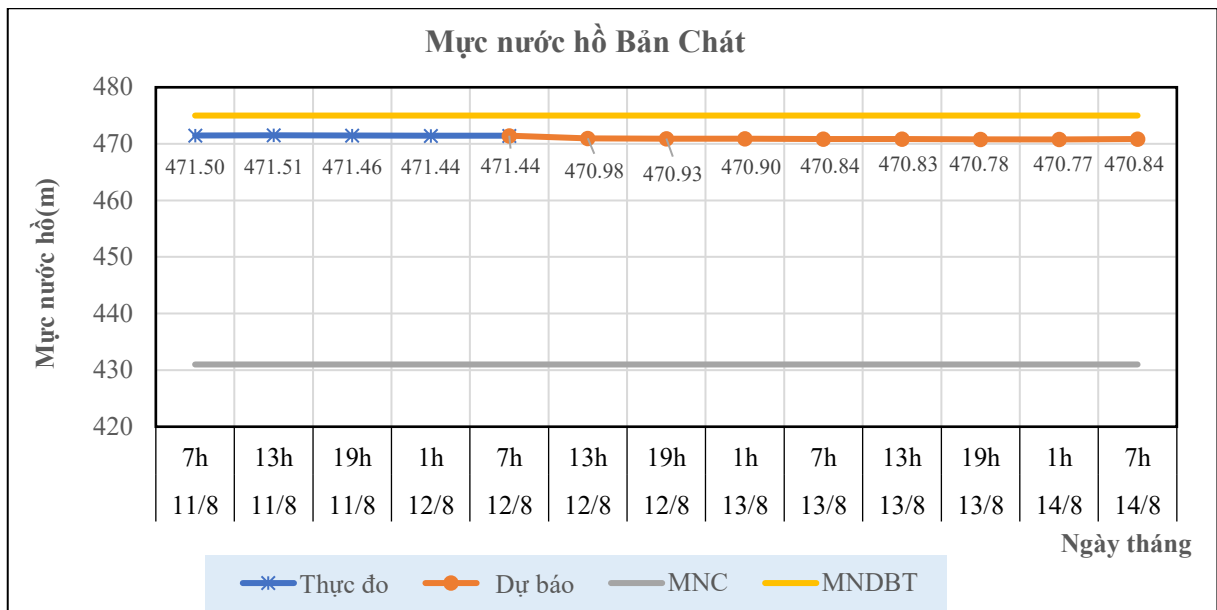
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 12/08/2026 đạt 145m³/s, mực nước hồ đạt 471.44m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 132m³/s, mực nước hồ 470.84m, 48h tới lưu lượng đạt 179m³/s, mực nước đạt 470.84m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKT TVMT & B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	12/8/2026	13h	0	0	3400	3091	198.17	1	0	3565	3091	102.44	0	0	711	724	105.11	0	0	331	457.7	53.82	0	0	166	244	470.98
2		19h	0	0	3400	3175	198.1	1	0	3948	3175	102.45	0	0	704	726	105.11	0	0	322	460.7	53.81	0	0	176	137	470.93
3	13/8/2026	1h	0	0	3698	3197	197.99	1	0	3569	3197	102.45	0	0	696	726	105.10	0	0	312	460.9	53.80	0	0	146	233	470.90
4		7h	0	0	3645	3047	197.88	1	0	3568	3047	102.46	0	0	688	725	105.08	0	0	342	54.6	53.80	0	0	133	229	470.84
5		13h	0	0	3545	3091	197.84	1	0	3462	3091	102.47	0	0	680	724	105.06	0	0	292	457.7	53.79	0	0	138	211	470.83
6		19h	0	0	3496	3175	197.82	1	0	3545	3175	102.48	0	0	673	726	105.04	0	0	353	460.7	53.77	0	0	146	238	470.78
7	14/8/2026	1h	0	0	3320	3197	197.87	1	0	3567	3197	102.49	0	0	666	726	105.02	0	0	323	460.9	53.75	0	0	176	177	470.77
8		7h	0	0	3263	3047	197.81	1	0	3617	3047	102.49	0	0	670	725	105.00	0	0	316	54.6	53.76	0	0	180	240	470.84